

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN
CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: cao đẳng liên thông
Tên ngành: Tài chính Doanh nghiệp

Mã ngành: 6340201

HỌC KỲ 1
(15 Tín chỉ)

Tiếng Anh
MH3207200, 2(1,1)

Tin học
MH3201202, 1(0,1)

GD chính trị
MH3208021, 3(3,0)

Kinh tế vĩ mô
MH3242205, 2(1,1)

Tài chính DN hiện đại
MH3242200, 3(2,1)

Thanh toán quốc tế
MH3204301, 2(1,1)

Kế toán tài chính 2
MH3242201, 2(1,1)

HỌC KỲ 2
(13 Tín chỉ)

Giáo dục thể chất
MH3209106, 1(0,1)

GDQP và AN
MH3209022, 1(0,1)

Pháp luật
MH3208104, 1(1,0)

Đầu tư tài chính
MH3204315, 2 (1,1)

Thẩm định dự án
MH3242202, 2(1,1)

Khởi tạo doanh nghiệp
MH3242203, 4(3,1)

Marketing TMDT
MH3242210, 2(1,1)

HỌC KỲ 3
(10 Tín chỉ)

Tự chọn 5 TC

Tài chính công
MH3204327, 2(1,1)

Mô hình TC
MĐ3242204, 3(2,1)

Quản lý DM đầu tư
MH3242403, 2(1,1)

Khóa luận
MĐ3204918, 5(TC)

Thực tập TN
MĐ3204907, 5(0,5)



Thạm Ngọc Diễm

TRƯỞNG PHÒNG
ĐÀO TẠO

Lâm Văn Lhi

TRƯỞNG KHOA

Nhuyễn Thụy Anh